

Số: 668/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2012

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tạm phê duyệt Tổng mức đầu tư điều chỉnh Dự án thủy điện Sơn La**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2001/QH10 của Quốc hội khóa X kỳ họp thứ 9 ngày 29 tháng 6 năm 2001 về chủ trương đầu tư Dự án nhà máy thủy điện Sơn La; Nghị quyết số 13/2002/QH11 của Quốc hội khóa XI kỳ họp thứ 2 ngày 16 tháng 12 năm 2002 về phương án xây dựng công trình thủy điện Sơn La;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đầu tư Dự án thủy điện Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 2107/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Sơn La;

Căn cứ văn bản số 7203/BKHĐT-GSTDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Thủ tướng Chính phủ về việc thẩm định Tổng mức đầu tư điều chỉnh Dự án thủy điện Sơn La;

Căn cứ Báo cáo số 251/BC-CP ngày 07 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ báo cáo Quốc hội về tình hình thực hiện các Dự án quan trọng quốc gia thủy điện Sơn La và thủy điện Lai Châu tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIII;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại tờ trình số 1149/TTr-BKHĐT ngày 01 tháng 3 năm 2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Tổng mức đầu tư điều chỉnh và nguồn vốn đầu tư của Dự án thủy điện Sơn La:

1. Tổng mức đầu tư điều chỉnh là: 60.195,928 tỷ đồng, trong đó:	
a) Dự án xây dựng công trình thủy điện Sơn La: 34.867,052 tỷ đồng, trong đó:	
- Chi phí xây dựng:	13.246,214 tỷ đồng;
- Chi phí thiết bị:	10.177,781 tỷ đồng;
- Chi phí quản lý và các chi phí khác:	10.337,050 tỷ đồng.
- Dự phòng:	1.106,007 tỷ đồng.
b) Dự án di dân, tái định cư:	20.293,821 tỷ đồng.
c) Dự án giao thông tránh ngập:	5.035,055 tỷ đồng,
trong đó:	
- Cầu Pá Uôn trên Quốc lộ 279:	677,772 tỷ đồng.
- Quốc lộ 12 và cầu Hang Tôm:	1.900,000 tỷ đồng.
- Đường tỉnh 107 tránh ngập thủy điện Sơn La:	1.635,793 tỷ đồng.
- Đường tỉnh 127 và cầu Lai Hà:	821,490 tỷ đồng.
2. Nguồn vốn đầu tư:	
- Nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư:	16.890,258 tỷ đồng.
- Nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam:	43.305,670 tỷ đồng.
Nguồn vốn được phân bổ cho các dự án như sau:	
a) Dự án xây dựng công trình thủy điện Sơn La:	
Nguồn vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam:	34.867,052 tỷ đồng.
b) Dự án di dân, tái định cư:	20.293,821 tỷ đồng.
- Nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư:	14.335,726 tỷ đồng.
- Nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam:	5.958,095 tỷ đồng.
c) Dự án giao thông tránh ngập:	5.035,055 tỷ đồng
- Các dự án do Bộ Giao thông vận tải làm chủ đầu tư (Cầu Pá Uôn trên Quốc lộ 279, Quốc lộ 12 và cầu Hang Tôm):	2.577,772 tỷ đồng.
+ Nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư:	1.564,532 tỷ đồng.
+ Nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam:	1.013,240 tỷ đồng.
- Dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La làm chủ đầu tư (đường tỉnh 107):	
Nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam:	258,065 tỷ đồng.

- Các dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu làm chủ đầu tư (đường tỉnh 107): 1.377,728 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư: 990,000 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam: 387,728 tỷ đồng.

- Dự án do Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm chủ đầu tư (đường tỉnh 127 và cầu Lai Hà):

Nguồn vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam: 821,490 tỷ đồng.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Các Bộ, ngành, địa phương liên quan tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 92/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 về việc phê duyệt đầu tư Dự án thủy điện Sơn La, số 2107/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2010 về việc ban hành cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Sơn La.

Trong đó lưu ý: Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo khẩn trương hoàn thành việc lập và phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng tuyến tránh đoạn sạt trượt trên quốc lộ 12. Xác định rõ nguyên nhân để có giải pháp tổng thể xử lý vấn đề sạt trượt trên toàn tuyến quốc lộ này.

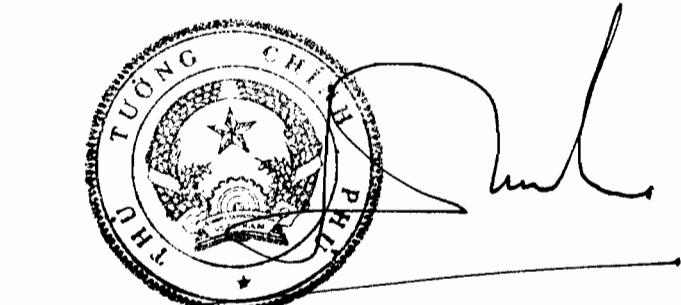
**Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.**

**Điều 4. Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La - Lai Châu; các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Sơn La, Lai Châu, Điện Biên; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**

#### **Noi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ban Quản lý Dự án thủy điện Sơn La;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cảng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (05).KN.110

**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tân Dũng**